



MASTER LEDtube EM/ Mains T8

MAS LEDtube 1200mm UO 15.5W 865 T8

Philips MASTER LEDtube tích hợp nguồn sáng LED vào dạng đèn huỳnh quang truyền thống. Thiết kế độc đáo của sản phẩm tạo ra hình ảnh về ngoài đồng nhất hoàn hảo, khó có thể phân biệt với đèn huỳnh quang truyền thống. Những đèn tuýp LED T8 này là sự lựa chọn phù hợp cho hiệu suất tuyệt đối và được thiết kế để thích ứng với các điều kiện hàng ngày. Khả năng tiết kiệm vô song nhờ mức tiêu thụ năng lượng rất thấp và tuổi thọ siêu dài của đèn tuýp này chắc chắn sẽ chinh phục được mọi ứng dụng có yêu cầu cao.

Cảnh báo và An toàn

• LƯU Ý: Hiệu quả năng lượng tổng thể và phân phối ánh sáng của hệ thống sử dụng những đèn này tùy thuộc vào thiết kế lắp đặt.

Dữ liệu sản phẩm

Thông tin chung	
Đế dui đèn	G13 ROT (Rotating) [Medium Bi-Pin Fluorescent]
Tuổi thọ danh định	60.000 h
Chu kỳ bật/tắt	200.000
Công nghệ chiếu sáng	LED
Tuân thủ tiêu chuẩn RoHS châu Âu	Có
Thông tin kỹ thuật về đèn	
Mã màu	865 [CCT of 6500K]
Góc chùm sáng (Danh định)	160 °
Quang thông	2.500 lm
Ký hiệu màu sắc	Ánh sáng ban ngày mát
Nhiệt độ màu tương ứng (Nom)	6500 K
Quang hiệu (định mức) (Danh định)	161,00 lm/W

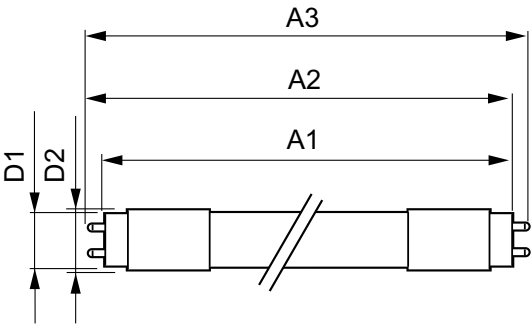
Độ đồng nhất màu sắc	<6
Chỉ số hoàn màu (CRI)	83
LLMF khi kết thúc tuổi thọ danh định (Danh định)	70 %
Vận hành và điện	
Tần số dòng	50 to 60 Hz
Tần số đầu vào	50 đến 60 Hz
Mức tiêu thụ điện	15,5 W
Dòng điện bóng đèn (Tối đa)	73 mA
Dòng điện bóng đèn (Tối thiểu)	67 mA
Thời gian khởi động (Danh định)	0,5 s
Thời gian khởi động đạt đến 60% độ sáng	0,5 s
Hệ số công suất (Tỷ lệ)	0,9

MASTER LEDtube EM/Mains T8

Điện áp (Danh định)	220-240 V
Nhiệt độ	
Dây nhiệt độ màu ánh sáng	-20 °C đến 45 °C
Nhiệt độ vỏ tối đa (Danh định)	55 °C
Điều khiển và điều chỉnh độ sáng	
Có thể điều chỉnh độ sáng	Không
Cơ khí và vỏ đèn	
Vật liệu bóng đèn	Nhựa
Chiều dài sản phẩm	1.200 mm
Phê duyệt và ứng dụng	
Sản phẩm tiết kiệm năng lượng	Có
Dấu phê duyệt	Tuân thủ RoHS TUV Dấu CE Chứng nhận KEMA Keur

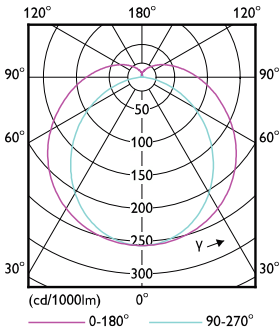
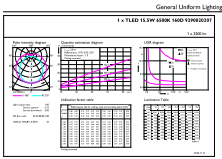
Mức tiêu thụ năng lượng kWh/1000 h	16 kWh
Dữ liệu sản phẩm	
Tên sản phẩm khác	MAS LEDtube 1200mm UO 15.5W 865 T8
Tên sản phẩm đầy đủ	MAS LEDtube 1200mm UO 15.5W 865 T8
Mã sản phẩm đầy đủ	871869964725400
Mã đơn hàng	929002020702
Số vật liệu (12NC)	929002020702
Phần tử - Số lượng trên một bộ	1
EAN/UPC - Sản phẩm/Hộp	8718699647254
Phần tử - Số bộ trên một hộp ngoài	10
EAN/UPC - Vỏ	8718699647261

Bản vẽ kích thước



Product	D1	D2	A1	A2	A3
MAS LEDtube 1200mm UO 15.5W 865 T8	25,8 mm	28 mm	1.198,2 mm	1.205,3 mm	1.212,4 mm

Dữ liệu phân bố ánh sáng

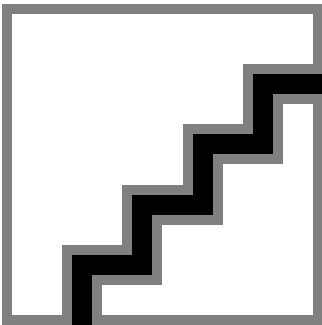


Accent Lighting Spots - MAS LEDtube 1200mm UO 15.5W 865 T8

Light Distribution Diagram - MAS LEDtube 1200mm UO 15.5W 865 T8

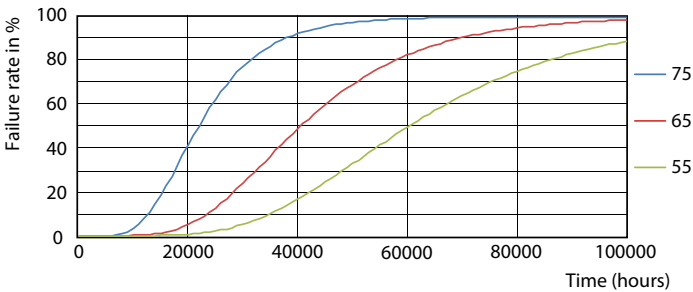
MASTER LEDtube EM/Mains T8

Dữ liệu phân bố ánh sáng

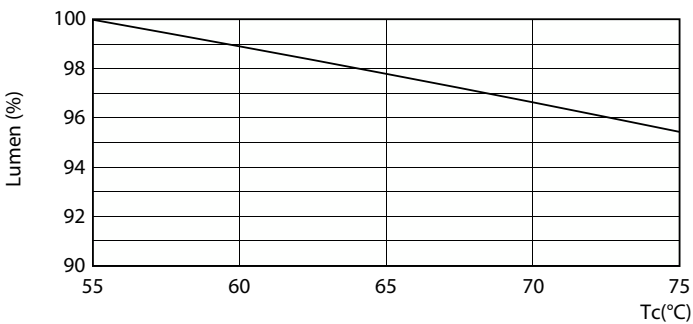


Spectral Power Distribution Colour - MAS LEDtube 1200mm UO 15.5W 865 T8

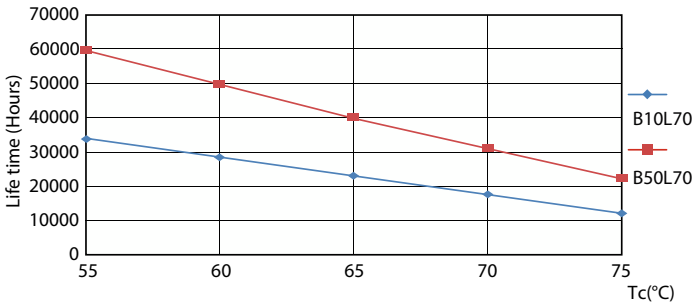
Tuổi thọ



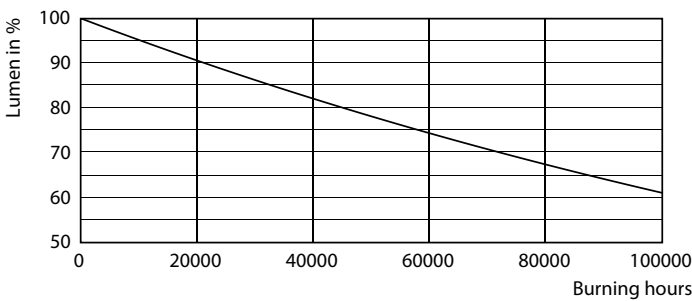
Life Expectancy Diagram - MAS LEDtube 1200mm UO 15.5W 865 T8



Lumen Maintenance Diagram - MAS LEDtube 1200mm UO 15.5W 865 T8



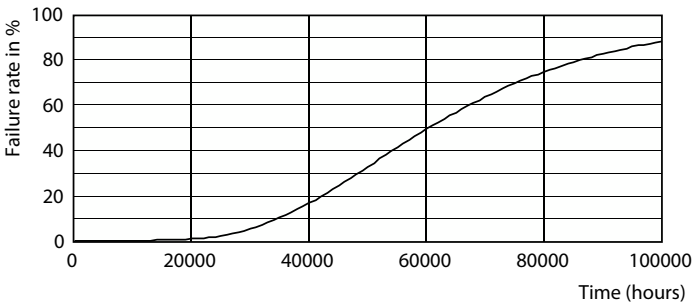
Life Expectancy Diagram - MAS LEDtube 1200mm UO 15.5W 865 T8



Lumen Maintenance Diagram - MAS LEDtube 1200mm UO 15.5W 865 T8

MASTER LEDtube EM/Mains T8

Tuổi thọ



Life Expectancy Diagram - MAS LEDtube 1200mm UO 15.5W 865 T8

